

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Công Lực.

*Các Thẩm phán:* Ông Huỳnh Văn Luật;

Ông Phan Trí Dũng.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Thùy Dương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Văn Xông - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án lao động thụ lý số 10/2024/TLPT-LĐ ngày 12/7/2024 về việc “*tranh chấp về trường hợp bị đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động*”. Do Bản án lao động sơ thẩm số 05/2024/LĐ-ST ngày 28/5/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương bị kháng cáo; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 12/2024/QĐ-PT ngày 02/8/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 11/2024/QĐ-PT ngày 14/8/2024, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Bà Nguyễn Thị Mỹ Q, sinh năm 1997; địa chỉ: Số C đường C, Khu C, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

**Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn:** Ông Nguyễn Tiến K, sinh năm 1996; địa chỉ: Số E đường N, Tổ E, phường T, thành phố K, tỉnh Kon Tum; địa chỉ liên hệ: Số A, đường H, Tổ B, Khu B, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 06/4/2023). Ông K có mặt.

- **Bị đơn:** Công ty TNHH K1; địa chỉ: Khu phố B, phường K, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

**Người đại diện hợp pháp của bị đơn:** Ông Nguyễn Ngọc L, sinh năm 1990; địa chỉ liên hệ: số B, đường H, khu phố G, phường P, thành phố T, tỉnh

**Bình Dương**; là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 08/8/2023). Ông **L** có mặt.

- *Người làm chứng*: Bà **Nguyễn Thị P**, sinh năm 1989; địa chỉ: **Số A, khu phố B, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương**. Bà **P** có mặt.

*Người kháng cáo*: Đại diện nguyên đơn ông **Nguyễn Tiến K**.

### NỘI DUNG VỤ ÁN:

\* *Theo đơn khởi kiện và lời trình bày của người đại diện hợp pháp của nguyên đơn trong quá trình tham gia tố tụng trình bày*: Bà **Nguyễn Thị Mỹ Q** có ký với **Công ty TNHH K1** (sau đây viết tắt là Công ty) hợp đồng lao động có thời hạn 01 năm từ ngày 19/01/2021 đến ngày 19/01/2022. Sau khi hết hạn hợp đồng, bà **Nguyễn Thị Mỹ Q** vẫn tiếp tục làm việc cho Công ty và hai bên chưa ký kết lại hợp đồng lao động mới, tiền lương của bà **Nguyễn Thị Mỹ Q** là 16.000.000 đồng/tháng, tiền lương làm cơ sở đóng bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp là 5.188.000 đồng/tháng. Ngày 07/4/2022 bà **Nguyễn Thị Mỹ Q** bất ngờ nhận được quyết định cho thôi việc của Công ty, theo đó Công ty yêu cầu bà **Q** nghỉ việc từ ngày 08/4/2022, lý do thôi việc bà **Nguyễn Thị Mỹ Q** có đơn xin thôi việc. Tuy nhiên, bà **Q** không có bất cứ đơn xin thôi việc nào gửi Công ty. **Công ty TNHH K1** ban hành quyết định cho bà **Q** thôi việc là trái pháp luật nên nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết bao gồm:

1. Buộc **Công ty TNHH K1** hủy bỏ Quyết định số 01958/QĐTV/2021.

2. Buộc **Công ty TNHH K1** bồi thường do đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động với tổng số tiền 284.539.631đ, cụ thể từng khoản như sau:

- Tiền lương cho những ngày bà **Q** không được làm việc từ ngày 08/4/2022 đến ngày vụ án được Tòa án có thẩm quyền giải quyết xong bằng bản án hoặc quyết định có hiệu lực, tạm tính đến ngày 28/5/2024, tính trên mức lương 16.000.000đ/tháng, số tiền: 408.000.000 đồng.

- Đóng bù bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp trong khoảng thời gian không được làm việc từ ngày 08/4/2022 đến ngày vụ án được tòa án có thẩm quyền giải quyết xong bằng bản án hoặc quyết định có hiệu lực, tạm tính đến ngày 28/5/2024, số tiền: 15.615.880 đồng.

- Bồi thường hai tháng tiền lương do đơn phương chấm dứt hợp đồng, số tiền: 32.000.000 đồng.

- Thanh toán số tiền tương ứng với thời gian báo trước đã vi phạm là 45 ngày, số tiền: 24.000.000 đồng.

- Buộc **Công ty TNHH K1** thanh toán trợ cấp thôi việc, số tiền: 4.000.000 đồng.

- Thanh toán tiền lương những ngày đã làm việc nhưng chưa được thanh toán, cụ thể là tiền lương tháng 03 và 06 ngày làm việc tháng 4 năm 2022, số tiền: 19.692.308 đồng.

- Thanh toán tiền lãi phát sinh trên số tiền lương của bà Q mà Công ty K1 chưa trả tính đến khi vụ án được tòa án có thẩm quyền giải quyết xong bằng bản án hoặc quyết định, tạm tính đến ngày 28/5/2024, mức lãi suất 10%/ năm, số tiền: 4.184.615 đồng.

3. Bà Q không yêu cầu Công ty TNHH K1 nhận bà Q trở lại làm việc.

Tổng số tiền nguyên đơn yêu cầu bị đơn thanh toán là 507.942.803 đồng.

\* Người đại diện hợp pháp cho bị đơn trình bày: Bà Nguyễn Thị Mỹ Q đã ký kết với Công ty TNHH K1 có thời hạn 01 năm từ ngày 19/01/2021 đến ngày 19/01/2022, sau khi hết hạn hợp đồng, người lao động Nguyễn Thị Mỹ Q vẫn tiếp tục làm việc cho Công ty và hai bên chưa ký kết hợp đồng lao động mới. Đến ngày 05/4/2022, bà Nguyễn Thị Mỹ Q tự ý nghỉ việc mà không có lý do, không thông báo cho Công ty, không bàn giao công việc nên đã gây thiệt hại rất lớn cho hoạt động kinh doanh của Công ty (căn cứ hình ảnh 30 và 31, trang số 22 Vi bằng). Điều đặc biệt là trước khi bà Q chính thức tự ý nghỉ việc vào ngày 05/4/2022, vào ngày 02/4/2022 bà Q đã có ý định và nhắn tin báo trước sẽ nghỉ và nhờ lấy giùm sổ bảo hiểm xã hội với đồng nghiệp tên Nguyễn Thị P – người có nhiệm vụ quản lý hồ sơ nhân sự, bảo hiểm xã hội cho công nhân và nhân viên của Công ty (căn cứ hình ảnh số 15 và 16, trang số 14 V).

Sau đó, ngày 27/4/2022, tức là hơn 20 ngày sau khi tự ý nghỉ việc, bà Nguyễn Thị Mỹ Q đã lợi dụng mối quan hệ đồng nghiệp cũ nên đã thông qua tin nhắn Z, bà Q đã nhờ nhân viên hiện đang thực hiện công tác lương, bảo hiểm xã hội của Công ty là bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1989, địa chỉ xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận; mã số nhân viên là: 1779 làm giả giúp 01 quyết định thôi việc. Theo đó, bà Q đã bàn bạc bà Nguyễn Thị P là soạn sẵn quyết định thôi việc, sau đó dùng mộc chữ ký của Giám đốc được khắc sẵn, lén lút đóng dấu chữ ký (không phải trình ký trực tiếp và không có chữ ký trực tiếp của người đại diện theo pháp luật) và dấu mộc của Công ty TNHH K1. Đây là việc làm hoàn toàn lén lút của các nhân viên, chưa được sự chấp thuận của Giám đốc công ty.

Sau đó, bà P đã nhờ bà Huỳnh Thị L1 là bạn thân của bà Nguyễn Thị Mỹ Q, nhân viên của Công ty TNHH K1 có mã nhân viên là 01752 đưa toàn bộ hồ sơ nghỉ việc cho bà Q gồm 01 tờ rời chốt bảo hiểm xã hội, 01 quyết định thôi việc do bà P tự soạn, tự đóng dấu chữ ký khắc sẵn của giám đốc và đóng dấu Công ty (hình ảnh số 39, trang 26 V) thể hiện rõ việc bà Q đã nhắn tin hướng dẫn rất chi tiết cách thức để bà P thực hiện việc làm giả 01 quyết định thôi việc. Do Công ty có rất đông công nhân nên quyết định thôi việc giả mạo sau khi được bà P soạn đã được chèn vào các giấy tờ khác để gây nhầm lẫn, lợi dụng sự nhầm lẫn để được đóng dấu. Sau khi bàn giao hồ sơ cho bà L1 mang về gửi cho bà Q thì bà P có chụp lại bì thư và xác nhận qua tin nhắn Zalo (hình số 51 đến 55, trang 33 đến 34 Vi bằng). Ngoài ra, trong quá trình làm việc tại Công ty, người lao động Nguyễn Thị Mỹ Q thường xuyên đi trễ, không tập trung trong công việc, vi phạm nội quy lao động. Căn cứ vào nội dung tin nhắn zalo giữa bà Q và bà P (hình số 57, 58, trang 36 Vi bằng) thể hiện rõ bà Nguyễn Thị Mỹ Q trong quá trình làm việc đã có mâu thuẫn với Công ty, đồng thời nội dung tin

nhấn ngấm thể hiện ý định của bà Q về sự chuẩn bị làm giả quyết định thôi việc để thừa kiện Công ty TNHH K1.

Qua nội dung tin nhắn trao đổi giữa bà Nguyễn Thị P và bà Nguyễn Thị Mỹ Q, bà Q cho biết ngày 04/4/2022, bà Nguyễn Thị Mỹ Q đã đăng ký với Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh B thành lập Công ty TNHH V, mã số doanh nghiệp: 3703049766, địa chỉ trụ sở chính tại: 3, đường C, khu phố C, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương, do bà Nguyễn Thị Mỹ Q làm đại diện theo pháp luật. Như vậy, có đủ căn cứ để nhận định rằng, người lao động Nguyễn Thị Mỹ Q đã có kế hoạch, chuẩn bị cho việc tự ý chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật và cố ý không báo trước, không bàn giao công việc đang làm cho Công ty nhằm mục đích gây xáo trộn hoạt động kinh doanh, gây thiệt hại về kinh tế cho Công ty.

Sau khi bà Q nhận được bản chính Quyết định thôi việc giả (ghi ngày 08/4/2022) do các đồng nghiệp cũ soạn và gửi ra cho bà, ngày 17/3/2023 bà Q đã ủy quyền cho cho một cá nhân khác là ông Nguyễn Tiến K gửi văn bản bắt buộc Công ty TNHH K1 phải bồi thường tiền cho bà Q với số tiền 273.767.056 đồng. Công ty với tinh thần rất thiện chí đã gặp gỡ người đại diện theo ủy quyền của bà Q tại trụ sở Công ty và đã giải thích, cung cấp thông tin về tin nhắn để cho các bên thấy được rằng: Công ty TNHH K1 không đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động với bà Nguyễn Thị Mỹ Q. Ngược lại, bà Q đã tự ý nghỉ việc, không đến bàn giao công việc và không nhận lương tháng 3/2022 và 04 ngày đầu tháng 4/2022. Qua trao đổi, Công ty T quan điểm rõ ràng là trả đủ số tiền lương tháng 3/2022 và 04 ngày tháng 4/2022 cho bà Nguyễn Thị Mỹ Q nhưng bà không đồng ý nhận.

Để ghi nhận sự thật khách quan và cung cấp bằng chứng cho các cơ quan nhà nước khi cần, ngày 23/3/2023 Công ty TNHH K1 đã yêu cầu Văn phòng T1 lập Vi bằng ghi nhận nội dung tin nhắn zalo về quá trình bàn bạc, cách thức thực hiện việc làm giả Quyết định thôi việc giữa bà Nguyễn Thị Mỹ Q và nhân viên công ty là bà Nguyễn Thị P từ 14 giờ 52 phút ngày 28/3/2022 đến thời điểm lập vi bằng là 14 giờ 17 phút ngày 23/3/2023.

Công ty TNHH K1 đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Nguyễn Thị Mỹ Q.

\* Người làm chứng bà Nguyễn Thị P trình bày: Bà P và bà Nguyễn Thị Mỹ Q là đồng nghiệp tại Công ty TNHH K1. Tháng 04 năm 2022, bà Nguyễn Thị Mỹ Q có nhờ bà P làm quyết định nghỉ việc tại Công ty TNHH K1, lúc đó B Giám đốc công ty không biết nên bà P tự đóng dấu bằng con dấu của Công ty và gửi cho bà Huỳnh Thị L1 là nhân viên Công ty và cũng là đồng nghiệp cũ của bà Q. Cuối tháng 3 năm 2023, bà Q muốn kiện Công ty TNHH K1 yêu cầu bồi thường thiệt hại do Công ty tự ý chấm dứt hợp đồng lao động, do đó bà P có báo cáo ban lãnh đạo Công ty về quyết định thôi việc bà Q là do tự cá nhân bà P đóng dấu do bà Q có nhờ. Ngày 30/3/2023 Công ty TNHH K1 có đến Văn phòng T1 để lập vi bằng ghi nhận lại toàn bộ nội dung tin nhắn trên ứng dụng

zalo giữa bà Q và bà P, nội dung tin nhắn zalo giữa bà Q và bà P là hoàn toàn đúng sự thật.

Tại Bản án lao động sơ thẩm số 05/2024/LĐ-ST ngày 28/5/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương đã tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Mỹ Q đối với bị đơn Công ty TNHH K1 về việc “Tranh chấp hợp đồng lao động”.

Buộc Công ty TNHH K1 thanh toán cho bà Nguyễn Thị Mỹ Q tiền lương những ngày bà Q đã làm việc nhưng chưa được thanh toán, cụ thể là tiền lương tháng 03 và 06 ngày làm việc tháng 4 năm 2022, thành tiền 19.692.308đ.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thanh toán số tiền trên, thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chưa thanh toán theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành.

2. Không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn gồm:

- Buộc Công ty TNHH K1 hủy bỏ Quyết định số 01958/QĐTV/2021.

- Đóng bù bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp trong khoảng thời gian không được làm việc từ ngày 08/4/2022 đến ngày vụ án được tòa án có thẩm quyền giải quyết xong bằng bản án hoặc quyết định có hiệu lực, tạm tính đến ngày 28/5/2024 số tiền: 15.615.880 đồng.

- Bồi thường hai tháng tiền lương do đơn phương chấm dứt hợp đồng, số tiền: 32.000.000 đồng.

- Thanh toán số tiền tương ứng với thời gian báo trước đã vi phạm là 45 ngày, số tiền: 24.000.000 đồng

- Thanh toán tiền lãi suất phát sinh trên số tiền lương của bà Q mà Công ty K1 chưa trả tính đến khi vụ án được tòa án có thẩm quyền giải quyết xong bằng bản án hoặc quyết định, tạm tính đến ngày 28/5/2024, mức lãi suất 10%/năm, số tiền: 4.184.615 đồng.

- Buộc Công ty TNHH K1 thanh toán trợ cấp thôi việc, số tiền: 4.000.000 đồng.

3. Về án phí lao động sơ thẩm: Bị đơn Công ty TNHH K1 phải nộp số tiền 590.769 đồng án phí lao động sơ thẩm. Nguyên đơn không phải nộp án phí.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về quyền và nghĩa vụ thi hành án và quyền kháng cáo của đương sự.

Ngày 10/6/2024, người đại diện của nguyên đơn nộp đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.



Tại phiên tòa phúc thẩm ngày 14/8/2024, người đại diện của nguyên đơn trình bày vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Người đại diện của bị đơn đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương phát biểu ý kiến: Quá trình thụ lý giải quyết vụ án tại cấp phúc thẩm, những người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về hướng giải quyết vụ án: Có căn cứ cho thấy bà Nguyễn Thị Mỹ Q đã nhờ bà Nguyễn Thị P làm hộ quyết định cho thôi việc để hưởng chế độ bảo hiểm xã hội khi nghỉ việc, Công ty không đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động. Bản án sơ thẩm đã tuyên bác yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, ý kiến trình bày của các bên đương sự, người làm chứng và quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương về việc giải quyết vụ án;

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Đây là vụ án “tranh chấp về trường hợp bị đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động”, bị đơn có trụ sở tại thành phố T nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một theo thủ tục sơ thẩm được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 32, điểm c khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Xét đơn kháng cáo của nguyên đơn được thực hiện trong thời hạn luật định, nguyên đơn được miễn án phí nên việc kháng cáo là hợp lệ.

[1.3] Quyết định của bản án sơ thẩm về việc “Buộc Công ty TNHH K1 thanh toán cho bà Nguyễn Thị Mỹ Q tiền lương những ngày bà Q đã làm việc nhưng chưa được thanh toán, cụ thể là tiền lương tháng 03 và 06 ngày làm việc tháng 4 năm 2022, thành tiền 19.692.308đ” không có kháng cáo, kháng nghị nên không thuộc phạm vi xét xử phúc thẩm theo quy định tại Điều 293 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Bà Nguyễn Thị Mỹ Q đã ký kết hợp đồng lao động với Công ty có thời hạn 01 năm từ ngày 19/01/2021 đến ngày 19/01/2022. Sau khi hết hạn hợp đồng, bà Q vẫn tiếp tục làm việc cho Công ty và hai bên chưa ký kết hợp đồng lao động mới, tiền lương của bà Q là 16.000.000 đồng/tháng, tiền lương làm cơ sở đóng các khoản bảo hiểm xã hội là 5.188.000 đồng/tháng. Quan hệ lao động giữa hai bên trở thành không xác định thời hạn. Ngày 27/4/2022, bà Q nhận được Quyết định thôi việc số 01958/QĐTV/2021 của Công ty, theo đó Công ty cho bà Q nghỉ việc từ ngày 08/4/2022, lý do thôi việc: bà Nguyễn Thị Mỹ Q có đơn xin thôi việc (việc riêng). Tuy nhiên, bà Q cho rằng không có bất cứ đơn xin

thôi việc nào và Công ty đã đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật.

[2.2] Bị đơn cung cấp Vi bằng của Văn phòng T1 ghi nhận nội dung tin nhắn trên ứng dụng mạng xã hội zalo giữa tài khoản zalo có tên “Quyennn” với số điện thoại: 0967414813 (là số điện thoại của bà Nguyễn Thị Mỹ Q) và nhân viên Công ty là bà Nguyễn Thị P. Trong đó, bà Q đã bàn bạc bà Nguyễn Thị P soạn sẵn quyết định thôi việc, sau đó dùng con dấu (mộc) chữ ký của Giám đốc được khắc sẵn, lén lút đóng dấu chữ ký (không phải trình ký trực tiếp) và dấu mộc của Công ty mà chưa được sự chấp thuận của Giám đốc Công ty (hình số 34 đến 39 từ trang 24 đến trang 26 V).

[2.3] Tòa án cấp sơ thẩm đã tiến hành lấy lời khai của bà Nguyễn Thị P và ra quyết định đối chất giữa bà Nguyễn Thị Mỹ Q và bà Nguyễn Thị P về nội dung tin nhắn zalo thể hiện trong Vi bằng của Văn phòng T1, nhưng bà Nguyễn Thị Mỹ Q không đến Tòa án tham gia đối chất mặc dù đã được Tòa án triệu tập nhiều lần và người đại diện theo ủy quyền có đơn đề nghị không tiến hành đối chất, yêu cầu Tòa án tiến hành xét xử vụ án. Xét thấy, qua nội dung tin nhắn trao đổi giữa bà Nguyễn Thị P và bà Nguyễn Thị Mỹ Q theo Vi bằng của Văn phòng T1 lập thể hiện bà Q có nhắn tin nhờ bà P thực hiện việc làm 01 quyết định thôi việc đóng dấu để giao cho bà Q. Sau khi bà P bàn giao hồ sơ cho bà Q thì bà P có chụp lại bì thư và xác nhận qua tin nhắn zalo (hình số 51 đến 55, trang 33 đến 34 Vi bằng). Như vậy, có cơ sở xác định Công ty không ban hành quyết định cho thôi việc đối với bà Q. Quyết định thôi việc số 01958/QĐTV/2021 có được là do bà Nguyễn Thị P hỗ trợ thực hiện giúp bà Q có đủ hồ sơ khai báo thủ tục bảo hiểm xã hội là theo ý chí chủ quan của bà Q (tự thôi việc). Theo Văn bản số 11/CV-BHXH ngày 17/01/2024 của Bảo hiểm xã hội (BHXH) thành phố T, tỉnh Bình Dương thể hiện bà Q đã đăng ký và hưởng trợ cấp BHXH 01 lần từ tháng 4/2016 đến tháng 3/2023 theo Quyết định số 202311282 ngày 27/6/2023 của BHXH tỉnh B. Tuy nhiên, sau đó bà Q lại sử dụng quyết định thôi việc do bà P làm hộ cho mình để làm chứng cứ khởi kiện yêu cầu Công ty bồi thường do đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động. Hành vi này của bà Q là không trong sáng, trái đạo đức xã hội và có dấu hiệu hình sự về hành vi làm giả tài liệu của tổ chức và trục lợi bảo hiểm, nhưng tại phiên tòa phúc thẩm người đại diện Công ty xác nhận không yêu cầu xử lý về hình sự nên Hội đồng xét xử cũng không kiến nghị cơ quan Công an xử lý.

[3] Nguyên đơn kháng cáo nhưng không cung cấp được tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của mình là có căn cứ. Quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tại phiên tòa về việc không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn, giữ nguyên bản án sơ thẩm là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[4] Phần quyết định của bản án sơ thẩm về việc: “Buộc Công ty TNHH KI thanh toán cho bà Nguyễn Thị Mỹ Q tiền lương những ngày bà Q đã làm việc nhưng chưa được thanh toán, cụ thể là tiền lương tháng 03 và 06 ngày làm việc

tháng 4 năm 2022, thành tiền 19.692.308đ.” không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Nguyên đơn được miễn án phí sơ thẩm và phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

### QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 32, điểm c khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 1 Điều 148, Điều 161, Điều 282, Điều 293, khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Áp dụng khoản 9 Điều 34 Bộ luật Lao động năm 2019. Tuyên xử:

1. Không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Mỹ Q. Giữ nguyên Bản án lao động sơ thẩm số 05/2024/LĐ-ST ngày 28/5/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương như sau:

Không chấp nhận các yêu cầu của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Mỹ Q, gồm có:

- Buộc Công ty TNHH K1 hủy bỏ Quyết định số 01958/QĐTV/2021.

- Đóng bù bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp trong khoảng thời gian không được làm việc từ ngày 08/4/2022 đến ngày vụ án được tòa án có thẩm quyền giải quyết xong bằng bản án hoặc quyết định có hiệu lực, tạm tính đến ngày 28/5/2024 số tiền: 15.615.880 đồng.

- Bồi thường hai tháng tiền lương do đơn phương chấm dứt hợp đồng, số tiền: 32.000.000 đồng.

- Thanh toán số tiền tương ứng với thời gian báo trước đã vi phạm là 45 ngày, số tiền: 24.000.000 đồng

- Thanh toán tiền lãi phát sinh trên số tiền lương của bà Q mà Công ty K1 chưa trả tính đến khi vụ án được tòa án có thẩm quyền giải quyết xong bằng bản án hoặc quyết định, tạm tính đến ngày 28/5/2024, mức lãi suất 10%/ năm, số tiền: 4.184.615 đồng.

- Buộc Công ty TNHH K1 thanh toán trợ cấp thôi việc, số tiền: 4.000.000 đồng.

2. Về án phí lao động:

- Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Mỹ Q được miễn án phí sơ thẩm và phúc thẩm.

- Bị đơn Công ty TNHH K1 phải nộp số tiền 590.769 đồng án phí lao động sơ thẩm.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.



***Nơi nhận:***

- VKSND tỉnh Bình Dương;
- TAND thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS thành phố Thủ Dầu Một;
- Các đương sự;
- Lưu: Tổ HCTP, Tòa LĐ, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Công Lực**